

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSST
Ngày: 12-03-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trương Minh Châu.

2/ Bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Quyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12/03/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/TLST-HS ngày 18/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC P, Sinh năm 1978 tại Tây Ninh; HKTT và chỗ ở hiện nay: Ô 3/27 khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1954; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có năm anh chị em; Vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1985, bị cáo có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: - Bản án số 221/2014/HSST ngày 30/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo mới đóng án phí ngày 20/12/2017.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/10/2017, chuyển tạm giam ngày 10/10/2017. Ngày 13/11/2017 được tại ngoại theo quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 04/QĐ-VKS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

- Người làm chứng: - Chị Phạm Thị Bé T, sinh năm 1991; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

- Anh Trần Quốc T, sinh năm 1994; Địa chỉ: khu phố H 2, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

-Ông Trương Văn S, sinh năm 1960; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá). Vào khoảng 17 giờ ngày 06/10/2017, khi P đang ở nhà tại khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền thì có Trần Quốc T và Phạm Thị Bé T (là bạn của P, cũng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy) đến chơi. Sau đó, P điện thoại cho một đối tượng tên C (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 1.500.000đồng ma túy đá, C đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Chiến điều khiển xe mô tô đến nhà P để giao ma túy. Lúc này, P kêu T và Bé T đi ra ngoài còn P và C đi vào phòng của P, C đưa cho P 01 gói ma túy đá và nhận từ P số tiền 1.500.000đồng. Sau đó C đi về, P lấy một ít ma túy vừa mua được bỏ vào nỏ để sử dụng, số ma túy còn lại P chia thành 02 gói nhỏ để dưới nền nhà trong phòng. Khi đó, T và Bé T đi vào phòng thấy P đang sử dụng ma túy nên cùng vào sử dụng chung thì bị lực lượng công an vào kiểm tra bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy trên của P.

Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ 01 gói ma túy trong cốp xe mô tô của Bé T, Bé T khai nhận đây là gói ma túy P cho Bé T trước đó sử dụng còn lại.

Qua làm việc và tiến hành đối chất giữa P, Bé T và T khai nhận: 02 gói ma túy mà cơ quan công an thu giữ là của P mới mua của C, P phân chia số ma túy thành 02 gói là để sử dụng và 01 gói cho Bé T vì Bé T phụ giúp công việc nhà và chăm sóc mẹ của P đang bị bệnh. Đối với T là bạn bè khi đến chơi thấy P sử dụng ma túy thì có cho T sử dụng ma túy chung nhưng P không lấy tiền.

Vật chứng vụ án gồm: 02 gói nilon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 223/1 ngày 10/10/2017; 01 gói nilon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 223/2 ngày 10/10/2017; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô biển số 72H1-035.89, đã trao trả cho chị Phạm Thị L (chị ruột của Phạm Thị Bé T).

Tại bản kết luận giám định số 223/GĐ-PC54 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 02 gói nilon hàn kín, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an thị

trần L – CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: đại úy Nguyễn Thế N, Nguyễn Đức P, Trần Văn L, Trần Quốc T, gửi đến giám định có trọng lượng 4,7284 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nilon hàn kín, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu của Công an thị trấn L – CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: đại úy Nguyễn Thế N, Phạm Thị Bé T, Trần Văn L, Trần Quốc T, Lê Hoàng L gửi đến giám định có trọng lượng 0,1694 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với Phạm Thị Bé T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy qua giám định có trọng lượng 0,1694gam nên chưa đủ để xử lý hình sự, ngoài ra Bé T và Trần Quốc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan CSĐT công an huyện Long Điền đã chuyển xử lý hành chính.

Riêng đối tượng tên C (chưa rõ lai lịch), cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 14/QĐ - KSĐT ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Đức P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị mức hình phạt dành cho bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo P không có ý kiến tranh luận gì khác, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/10/2017, Nguyễn Đức P bị công an thị trấn L bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy tại nhà của P thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Theo kết quả giám định của Phòng kỹ thuật

hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì số ma túy thu giữ được của P có trọng lượng là 4,7284 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 thì Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng đối với hành vi phạm tội của bị cáo vì Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nên đây là quy định có lợi cho người phạm tội.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của bản thân cũng như của người khác, là mầm mống phát sinh các dịch bệnh nguy hiểm trong cộng đồng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm.

Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, hiện đang có tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo không biết ăn năn hối cải để cải tạo thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện là lao động chính trong gia đình phải nuôi con nhỏ và cha mẹ già bị bệnh không còn khả năng lao động nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Phạm Thị Bé T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy qua giám định có trọng lượng 0,1694gam nên chưa đủ để xử lý hình sự, ngoài ra Bé T và Trần Quốc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan CSĐT công an huyện Long Điền đã chuyển xử lý hành chính.

Riêng đối tượng tên Chiến (chưa rõ lai lịch), cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ

số 223/1 ngày 10/10/2017, thu giữ của bị cáo P đựng số ma túy còn lại sau khi giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 223/2 ngày 10/10/2017, thu giữ của Phạm Thị Bé T đựng số ma túy còn lại sau khi giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của bị cáo P là phương tiện sử dụng ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Đức P 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2017 đến ngày 13/11/2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 223/1 ngày 10/10/2017, thu giữ của bị cáo P đựng số ma túy còn lại sau khi giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng sau khi gửi giám định Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 223/2 ngày 10/10/2017, thu giữ của Phạm Thị Bé T đựng số ma túy còn lại sau khi giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của bị cáo Phương là phương tiện sử dụng ma túy.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 23/BB-THA ngày 18/01/2018).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/03/2018, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT,
- VKSND H.Long Điền,
- Công an H. Long Điền,
- THA dân sự H. Long Điền,
- Sở Tư pháp T. BR-VT,
- Bị cáo,
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thu Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT,
- VKSND H.Long Điền,
- Công an H. Long Điền,
- Sở Tư pháp T. BR-VT,
- Bị cáo,
- Người bị hại,
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương